

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô
Năm 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô**
- Tên giao dịch quốc tế: Petroleum Dong Do Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0102293517 thay đổi lần 13 ngày 17/6/2019
- Vốn điều lệ : 500.000.000.000 VNĐ (năm trăm tỷ đồng).
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 500.000.000.000 VNĐ (năm trăm tỷ đồng).
- Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, P.Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại: 024. 62554111 Fax: 024. 62578111
- Website: <http://www.daukhidongdo.vn> Email: info@daukhidongdo.vn
- Mã cổ phiếu: PFL
- Logo:



Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô (PVC-Đông Đô) được thành lập trong quá trình hình thành và phát triển mô hình Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC)-một định chế tài chính lớn thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam.

Các mốc tăng trưởng đáng kể từ khi thành lập đến nay:

- Thành lập 15/06/2007 với tổng số vốn điều lệ: 500 tỷ.
- Tổng số nhân sự hiện nay 86 CBCNV trong đó số lượng cán bộ có trình độ Đại học và trên đại học chiếm 81,4 % tổng số.
- Năm 2007: Thành lập Chi nhánh Công ty tại Tp Hồ Chí Minh.
- Năm 2009: Thành lập các Ban quản lý dự án.

- Tại Hà Nội: Ban quản lý dự án dự án Khu đô thị dầu khí Đức Giang, Ban chuẩn bị dự án 160 Trần Quang Khải.
- Tháng 7/2009: Thành lập Sàn giao dịch PVC Đông Đô tại Hà Nội.

Mục tiêu chiến lược của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô là xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp BĐS mạnh, là Công ty kinh doanh BĐS chuyên nghiệp ở Việt Nam. Dựa vào nền tảng vững mạnh của công ty mẹ, chính sách hội nhập của nền kinh tế Việt Nam, sự phát triển mạnh mẽ của nhu cầu nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp, khu vui chơi giải trí và thể thao, PVC-Đông Đô sẽ trở thành một Công ty về Bất động sản mạnh cả về quy mô vốn, công nghệ đầu tư và xây dựng các dự án, khả năng hợp tác với các đối tác trong nước và quốc tế, khả năng cạnh tranh cao trên thị trường BĐS. Với năng lực của PVC - Đông Đô trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản và năng lực tài chính của PVC, PVC - Đông Đô đang đầu tư nhiều dự án tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các địa phương trong cả nước.

ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô ngày 07/12/2009 Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trở thành cổ đông sáng lập, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô.

Tháng 11/2010, cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội và được chấp thuận giao dịch theo Quyết định số 805/QĐ-SGDHN ngày 03/11/2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKKD số 0102293517 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 06 năm 2007 và thay đổi lần 13 ngày 17 tháng 06 năm 2019, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán)
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, phương tiện phục vụ giao thông vận tải;
- Kinh doanh dịch vụ tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản;
- Kinh doanh vật tư thiết bị phục vụ cho các công trình xây dựng, trang thiết bị nội, ngoại thất, cấp thoát nước, môi trường, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng cơ sở;
- Tư vấn xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, môi trường (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Tổng thầu EPC các công trình công nghiệp, dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, môi trường;
- Thăm dò khai thác, chế biến khoáng sản (Trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm);
- Mua bán, xuất nhập khẩu khoáng sản, vật tư, thiết bị nguyên phụ liệu và các hoạt động dịch vụ khác phục vụ khai thác, chế biến khoáng sản;
- Kinh doanh điện năng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Xây dựng các dự án nhà ở, biệt thự, văn phòng, khách sạn, trung tâm thương mại, siêu thị, khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu du lịch sinh thái, khu vui chơi giải trí, làng du lịch;

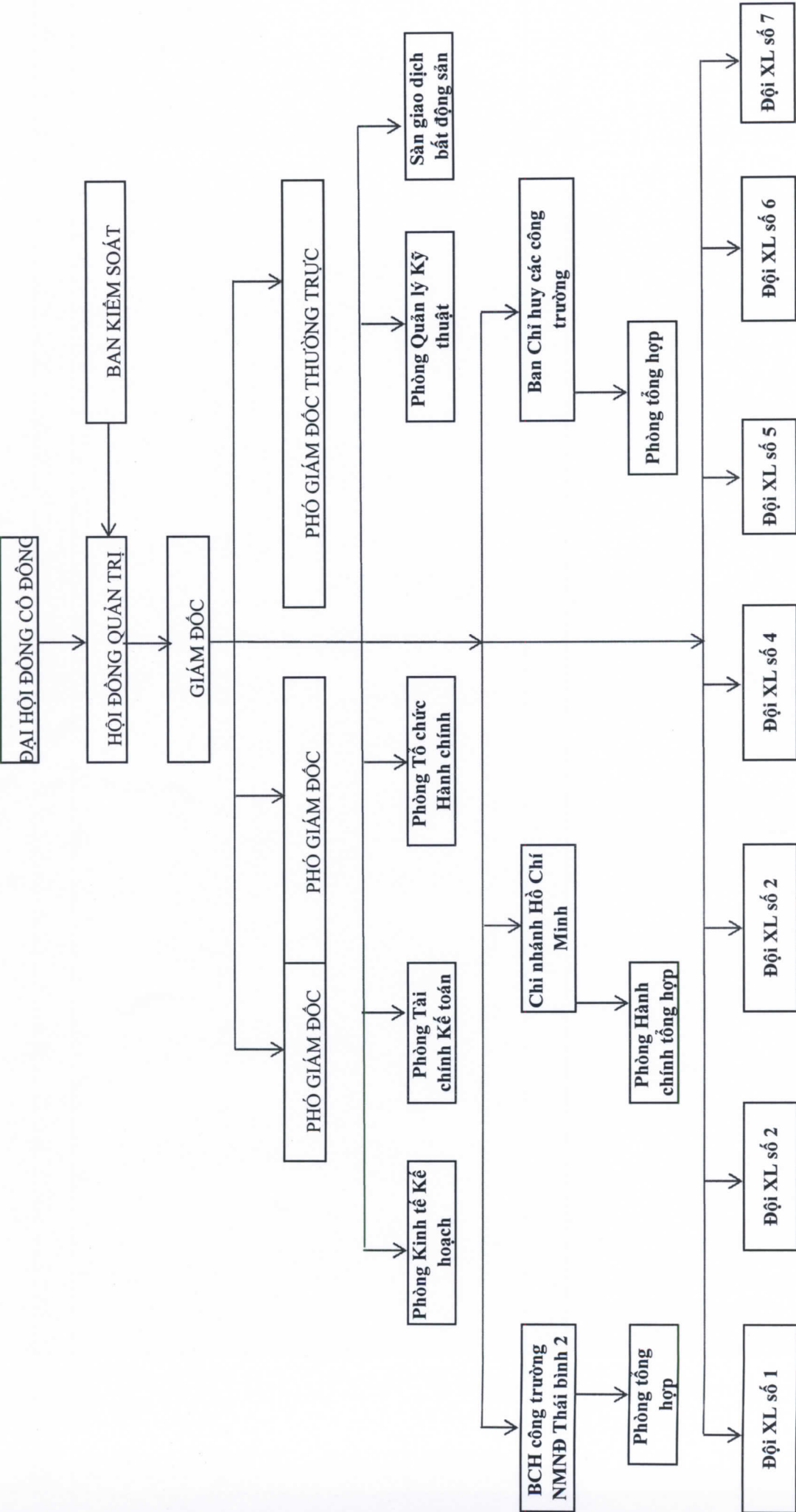
- Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản, định giá bất động sản (Không bao gồm dịch vụ giám định hàng hóa; định giá tài sản thuộc thẩm quyền của Nhà nước), sàn giao dịch bất động sản và các dịch vụ khác.

Địa bàn kinh doanh: ngoài các Dự án tại Hà Nội từ đầu năm 2015 Công ty mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng ở Thái Bình, TP. Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Đồng Nai.

3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a, Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC PVC ĐÔNG ĐỒ



b. Cơ cấu bộ máy quản lý

- Ban giám đốc điều hành đến 31/12/2020 : 03 người

+ Ông Phan Minh Tâm Giám đốc

+ Bà Nguyễn Thị Dung Phó Giám đốc

+ Ông Ngô Duy Chinh Phó Giám đốc

- Các phòng chức năng: Phòng Tài chính Kế toán, Tổ chức hành chính, Quản lý kỹ thuật, Kinh tế kế hoạch, Sàn bất động sản, Chi nhánh tại TP.HCM.

c. Các công ty con, công ty liên kết

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu năm 2020: 38,6 tỷ đồng

- Lợi nhuận : -67,72 tỷ đồng

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1: Giám đốc

Họ và tên: PHAN MINH TÂM
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 04/10/1978
CMND: 025078000292 cấp ngày 23/03/2017 tại Hà Nội
Quê quán: Lâm Thao – Phú Thọ
Hộ khẩu thường trú: Số 16, ngách 282/20 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
Nơi ở hiện nay: Số 16, ngách 282/20 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ KT
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.2: Phó Giám đốc

Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUNG
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 23/3/1979
CMND: 013110203 cấp ngày 14/8/08 tại Hà Nội
Quê quán: Yên Phong - Yên Định - Thanh Hoá
Hộ khẩu thường trú: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội
Nơi ở hiện nay: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ KT
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.3: Phó Giám đốc

Họ và tên: NGÔ DUY CHINH
Giới tính: NAM
Ngày sinh: 25/10/1982
CMND: 024082000849 cấp ngày 03/03/2020.
Quê quán: Mai Trung, Hiệp Hoà, Bắc Giang.
Hộ khẩu thường trú: P12b07, CT2A, KĐT M Cổ Nhuế, P. Cổ Nhuế 1, BTL, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: P12b07, CT2A, KĐT M Cổ Nhuế, P. Cổ Nhuế 1, BTL, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ KT.

2.5: Kế toán trưởng

Họ và tên: BÙI HỒNG THÁI
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 26-09-1987
CMND: 015087000182 cấp ngày 28/12/2018
Quê quán: Vĩnh Chân – Hạ Hòa – Phú Thọ
Hộ khẩu thường trú: CH7A4-CT4 KĐT Văn Khê – La Khê – Hà Đông - HN
Chỗ ở hiện nay: CH7A4-CT4 KĐT Văn Khê – La Khê – Hà Đông - HN
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc: Thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định hiện hành của Đại hội đồng cổ đông và Công ty
- Số lượng cán bộ CNV tại ngày 31/12/2020 là: 55 người trong đó: Trên đại học: 06; đại học: 37; cao đẳng: 01; Trung cấp: 01; công nhân kỹ thuật: 04, lao động phổ thông: 6.
- Thay đổi thành viên HĐQT/Chủ tịch, Ban GD, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: Năm 2020 Công ty thay đổi thành viên HĐQT, Phó giám đốc công ty cụ thể:
 - + HĐQT: Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Dung là thành viên HĐQT thay ông Hoàng Hữu Tâm từ tháng 07/2020.
 - + Ban giám đốc: Bổ nhiệm ông Ngô Duy Chinh giữ chức vụ Phó giám đốc kiêm trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch kể từ ngày 24/02/2020.

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng giảm
1	Chỉ tiêu Sản lượng	Tỷ đồng	27,00	38,95	144,24
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	38,62	38,60	99,94
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-33,94	-67,72	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-33,94	-67,72	
5	Lao động sử dụng bình quân	Người	61	42	69,62
6	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	7,7	7,75	100,38
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	500	500	100
8	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,937	1,903	
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho/nợ ngắn hạn	0,544	0,618	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,42	0,40	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,73	0,67	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	0,4	0,43	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,07	0,10	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản			
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần			

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần lưu hành: 50.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 50.000.000 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

- Cổ đông tổ chức: 10 cổ đông nắm giữ 23.978.375 cổ phần chiếm 47,96%
- Cổ đông cá nhân: 1.636 cổ đông nắm giữ: 26.028.925 cổ phần chiếm 52,04%
- Cổ đông sáng lập: (Theo giấy đăng ký kinh doanh)

T T	Tên đồng cổ	Trụ sở chính, hộ khẩu TT	Loại cổ phần	Khi thành lập công ty (15/6/07)		Tại 25/03/2021		Số CNDKK, CMND,
				Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp	Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp	
1	Công ty cổ phần địa ốc Phú Long	D2-19 Khu phố Mỹ Hưng 2, P Tân Phong, Quận 7,	Cổ phần phổ thông	3.396.000	6,76	3.396.000	6,76	

		TP.HCM						
2	Công ty cổ phần đầu tư Song Kim	Số 27, Nguyễn Trung Trực, P Bến Thành, Q1, TP.HCM	Cổ phần phổ thông	6.500.000	13	2.500.000	5	Đã chuyển nhượng cho CT CP Tập đoàn đầu tư Tiến Lộc
3	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí VN	Tầng 25, tòa nhà CEO, lô HH2-1 KĐT Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, HN	Cổ phần phổ thông	18.012.975	36,02	17.433.475	34,87	
4	Hà Thị Thông	Số 8, A1, Trần Quốc Toản, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Cổ phần phổ thông	1.000.000	2	690.000	1,38	

Cổ đông lớn:

Cổ đông nước ngoài:

- Số cổ đông nước ngoài: 06 cổ đông nắm giữ: 82.600 cổ phần chiếm 0,165%

- Cổ đông lớn nước ngoài: Không có

III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ TH so với KH (%)
1	2	3	4	5
1	Chỉ tiêu Sản lượng	40	38,95	97,37%
2	Tổng doanh thu	45	38,60	85,77%
3	Lợi nhuận trước thuế	-	-67,75	
4	Lợi nhuận sau thuế	-	-67,75	

5	Lao động cuối kỳ	90	55	61,11%
6	Lao động sử dụng bình quân	76	42	55,26%

1. Báo cáo tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

- Tài sản năm 2020 giảm so với năm 2019 là: 28,45 %
- Các khoản phải thu: 77,52 tỷ đồng giảm 5,26 % so với năm 2019
- Hàng tồn kho: 195,3 tỷ đồng tăng 133,56% so với năm 2019
- Tài sản cố định giảm 5,07 % so với năm 2019

b. Tình hình nợ phải trả

Tính đến 31/12/2020, tình hình nợ phải trả của Công ty như sau:

- Vay và nợ ngắn hạn: 152 tỷ đồng
- Phải trả người bán: 42,27 tỷ đồng
- Vay và nợ dài hạn: 0 tỷ đồng

Công ty không có giao dịch bằng ngoại tệ

c. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Rà soát thường xuyên toàn bộ các khoản chi phí sản xuất kinh doanh, giá trị sản lượng dở dang, chi phí dở dang, đặt biệt tại các dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1; tăng cường tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn để bù đắp một phần các khoản lỗ lũy kế từ các năm trước, qua đó từng bước ổn định, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung nguồn lực tiếp thị tìm kiếm các công việc về thi công xây lắp để đảm bảo đạt kế hoạch sản lượng năm 2021, tạo ra dòng tiền để trang trải tối thiểu chi phí hoạt động của bộ máy quản lý.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, vật tư và đặc biệt là công tác an toàn lao động trên công trường.

- Xây dựng phương án kinh doanh phù hợp với từng gói thầu/ dự án.

- Tập trung nhân lực chủ chốt tại các Ban chỉ huy công trường để thực hiện công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ, đảm bảo tối thiểu giá trị khối lượng dở dang và công nợ phải thu tại các công trình/ dự án.

- Có giải pháp thi công chi tiết, hợp lý, tiết kiệm, an toàn cho mỗi hạng mục công trình.

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để thực hiện chuyển nhượng dự án/ phần vốn góp vào các Công ty như: Dự án Xuân Phương, Công ty Lam Kinh, Công ty PVC Bình Sơn...

- Tập trung thu hồi vốn đặc biệt đối với các khoản công nợ phải thu lớn ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả SXKD của đơn vị như khoản phải thu của các Công ty CP Hasky, Thiên Phúc Gia, TID, Phú Long...

- Tăng cường công tác kinh doanh vật tư, vật liệu.

- Thực hiện các giải pháp tài chính linh hoạt, đa dạng hóa các kênh huy động vốn, cấp đủ vốn cho sản xuất và đầu tư. Chủ động rà soát, nâng hạn mức vay vốn lưu động để đảm bảo vốn cho SXKD.

- Sử dụng hợp lý và hiệu quả nguồn tiền thu được từ thoái vốn các dự án/ Công ty góp vốn.

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

*Kết quả một số chỉ tiêu năm 2020 của Công ty.

- Tổng doanh thu: 38,6 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: -67,72 tỷ.
- Nguồn vốn chủ sở hữu: 224,45 tỷ giảm 67,83 tỷ so với năm trước.
- Các khoản nợ phải thu cuối kỳ: 77,52 tỷ giảm 4,3 tỷ so với năm trước.
- Các khoản nợ phải trả cuối kỳ: 152 tỷ giảm 60,7 tỷ so với năm trước.

Công ty thực hiện triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 trong bối cảnh tình hình chung như sau:

- Một số công trình đang thi công giãn, dừng tiến độ thi công, công nhân nghỉ việc, tâm lý và đời sống người lao động không ổn định do ảnh hưởng bởi dịch bệnh và các giải pháp chống dịch của Đảng và Nhà nước dẫn đến giãn cách xã hội.

- Công tác tiếp thị tìm kiếm nguồn việc mới gặp nhiều khó khăn là do dịch bệnh kéo dài, hơn nữa năng lực tài chính của Công ty chưa đủ lớn, máy móc thiết bị thi công chưa đầy đủ, áp lực cạnh tranh trong đấu thầu với các đơn vị trong ngành xây dựng cao.

- Công tác thoái vốn dự án và các khoản đầu tư tài chính chưa đạt kế hoạch đề ra dẫn đến tình trạng thiếu nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thêm vào đó áp lực của ngân hàng về trả lãi vay Ngân hàng của dự án Xuân Phương.

- Công tác thu hồi công nợ, nghiệm thu thanh quyết toán của các công trình đã thi công còn chậm trễ.

Năm 2020 Công ty chưa có lợi nhuận (-67,72 tỷ đồng) nguyên nhân cụ thể là: (i) khoản lỗ chủ yếu do chi trích lập dự phòng giảm giá và lãi vay của dự án Xuân Phương, trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư tài chính, khoản phải thu khó đòi (ii) thanh quyết toán, thu hồi vốn kéo dài tại tất cả các công trình Công ty thi công, công nợ tồn đọng, gia tăng chi phí quản lý và chi phí lãi vay...

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- HĐQT Công ty thực hiện đúng quyền và trách nhiệm quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế phối hợp làm việc giữa HĐQT và Ban Giám đốc trong việc chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Hội đồng quản trị có Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 3/5 đồng chí kiêm nhiệm giữ chức vụ Giám đốc và Phó Giám đốc, vì vậy HĐQT Công ty tham gia hầu hết các cuộc họp cùng Ban giám đốc, nhận được đầy đủ thông tin, báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính để kịp thời ra định hướng và quyết định.

- Các thành viên HĐQT Công ty thường xuyên nắm bắt thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động để thống nhất và ra các quyết định kịp thời, linh hoạt. HĐQT đã chỉ đạo sát sao các hoạt động của Công ty thông qua các nghị quyết của phiên họp các quý đồng thời phê duyệt một số các Nghị quyết mới để nâng cao uy tín, từng bước xây dựng thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực xây lắp, duy trì dòng tiền cho hoạt động của công ty. Trong năm 2020 HĐQT Công ty định hướng và tập trung chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể sau:

+ Đối với hoạt động xây lắp: HĐQT chỉ đạo việc tìm kiếm các nguồn việc trong lĩnh vực xây lắp, tập trung quyết liệt trong công tác huy động vốn, đặc biệt trọng điểm là công tác thu hồi vốn tồn đọng tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1, Long An...

+ Đối với hoạt động dự án đầu tư: Chỉ đạo việc lập phương án chuyển nhượng, phương án thoái vốn góp đầu tư nhằm thu hồi vốn, trả lãi vay Ngân hàng và các khoản thanh toán đến hạn phải trả, giảm áp lực chi phí lãi vay, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo.

+ Công tác nhân sự: Rà soát nhân sự trong toàn Công ty, nâng cao năng suất lao động, ưu tiên người làm được việc, chấm dứt hợp đồng nếu nhân sự yếu kém đồng thời tuyển dụng thêm một số vị trí nòng cốt để thay thế.

+ Công tác quản lý thi công xây lắp: Triệt để rút kinh nghiệm các hợp đồng đã thi công trong thời gian vừa qua, đề nghị phê duyệt phương án kinh doanh, tổ chức thi công, thực hiện hợp đồng nào xong gọn, đảm bảo hiệu quả và cân đối dòng tiền, nên cảnh báo rủi ro, nâng cao công tác kiểm soát chi phí đối với từng hợp đồng để cảnh báo rủi ro.

- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc cần thảo luận các nội dung mà Ban giám đốc xin ý kiến chỉ đạo, tham gia họp với Ban giám đốc và các đối tác liên quan đến vấn đề quan trọng của Công ty, tham gia ý kiến hoặc chỉ đạo trực tiếp với các vấn đề phát sinh quan trọng hoặc đột xuất.

- HĐQT đã chú trọng công tác quản trị rủi ro, thận trọng khi ra quyết định, triển khai đồng thời với việc ban hành các quy trình, quy chế quản trị, tăng cường kiểm tra, giám sát, để kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu tạo đà phát triển bền vững đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, Nhà nước, Cổ đông, đối tác và quyền lợi của người lao động.

V. Chương trình hoạt động của HĐQT năm 2021.

Năm 2021 tận dụng các cơ hội của thị trường và sự tăng trưởng kinh tế đất nước, bám sát các chỉ đạo của Nhà nước về các biện pháp chống dịch, tăng cường ý thức phòng chống dịch trong Công ty, phát huy tối đa mọi nguồn lực, đoàn kết, duy trì tốt các hoạt động thi công xây lắp, mở rộng thị trường sang lĩnh vực xây lắp điện và dịch vụ khác, từng bước nâng cao năng lực và uy tín trong hoạt động xây lắp HĐQT đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2021
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	tỷ đồng	91
2	Doanh thu	tỷ đồng	74
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	-
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	-
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/DT	%	-
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	-
8	Lao động sử dụng bình quân	người	62
9	Thu nhập bình quân	triệu đồng/người/tháng	8,0
10	Vốn điều lệ	tỷ đồng	500

* Một số định hướng hoạt động trong năm 2021 như sau:

- HĐQT nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ theo bảng phân công nhiệm vụ của HĐQT trên các mảng: tìm kiếm các nguồn công việc xây lắp, tìm mọi biện pháp nhằm tăng sản lượng, doanh thu để đảm bảo có lợi nhuận trong các năm tiếp theo. HĐQT tích cực tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư và chuyển nhượng dự án cho Công ty, nỗ lực huy động

vốn, đảm bảo dòng tiền cho việc triển khai xây lắp đồng thời phối hợp chỉ đạo Ban điều hành chặt chẽ, thường xuyên để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Kiện toàn và ổn định nhân sự, phát huy thế mạnh và năng lực của từng thành viên để tập trung thống nhất chỉ đạo triển khai hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021.

Hoạt động xây lắp công trình:

- Tập trung giải quyết triệt để các vấn đề thi công, hồ sơ thu hồi vốn, đơn đốc thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng các hợp đồng thi công tại các dự án Thái Bình 2, dự án Sông Hậu 1, Dự án tại Long An... Để đảm bảo hiệu quả gói thầu thi công xây lắp, tăng cường thực hành tiết kiệm, tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý trên công trường.

- Ban hành quy chế liên quan đến hoạt động quản lý thi công xây lắp, các biểu mẫu báo cáo quản trị nội bộ để làm cơ sở báo cáo, kiểm tra và đánh giá.

- Tích cực thu hồi công nợ, cân đối tiến độ, dòng tiền, giảm áp lực lãi vay để nâng cao hiệu quả thi công.

- HĐQT yêu cầu Ban giám đốc sắp xếp nhân sự xây lắp, kiện toàn là từng vị trí, thu hút thêm các nhân sự có trình độ cao.

- Nâng cao năng lực thi công, bổ sung thêm máy móc thiết bị để chủ động thi công tại các công trường xây dựng.

- Từng bước khẳng định năng lực trong lĩnh vực xây lắp thông qua mục tiêu đạt tiến độ, chất lượng, hiệu quả và an toàn lao động tại các công trình thi công. Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm các nguồn việc thi công xây lắp trong và ngoài ngành để nâng cao sản lượng, tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

- Triển khai kinh doanh vật tư như; xi măng, cát, đá,..., vận chuyển thiết bị, gia công kết cấu thép cho các công trường để tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Công tác huy động vốn:

- Để đảm bảo nguồn vốn cho các dự án trọng điểm và các hoạt động xây lắp công trình, HĐQT và Ban giám đốc chủ trương chuyển nhượng, thoái phần vốn góp của Công ty tại các dự án bất động sản và các công ty góp vốn.

- HĐQT và Ban giám đốc đẩy mạnh mở rộng quan hệ với các ngân hàng HD Bank, PG Bank, PVCom Bank ... để vay vốn triển khai các gói thầu xây lắp.

Hoạt động đầu tư kinh doanh:

- Về Dự án Xuân Phương: Tích cực tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng Dự án.

- Đối với khoản góp vốn đầu tư tài chính: Tìm kiếm đối tác đàm phán chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính như công ty cổ phần khách sạn Lam Kinh, PVC Bình Sơn, C.ty CP Tây Hà Nội nhằm thu hồi vốn để sử dụng hiệu quả nguồn vốn.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 là: 931.979.281 đồng.

Để có thể đạt được mục tiêu trên, HĐQT đã xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể như sau:

- Thực hiện đúng quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty, tăng cường hiệu quả trong các hoạt động quản trị Công ty bằng các hình thức:

+HĐQT sẽ tăng cường năng lực và hoạt động theo hình thức cho ý kiến bằng văn bản giải quyết nhanh các yêu cầu công việc thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

+Tăng cường mối liên hệ giữa Ban GD - HĐQT thông qua bộ phận giúp việc HĐQT, tăng cường kiểm tra giám sát định kỳ/đột xuất để đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và tuân thủ các quy định pháp luật cũng như các nội quy, quy chế nội bộ Công ty.

- Xây dựng định hướng hoạt động của Công ty trong từng giai đoạn, giám sát và hỗ trợ Ban GD hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021.

- HĐQT cùng Ban giám đốc xếp lại bộ máy quản lý điều hành, rà soát lại nhân sự, tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm tổ chức và triển khai thi công xây dựng để phù hợp với tình hình SXKD của Công ty trong năm 2021;

Năm 2021, HĐQT công ty cần phải theo sát tình hình thị trường để chủ động, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, khắc phục kịp thời những khó khăn và nắm bắt cơ hội thuận lợi để thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch của Công ty đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông đã gửi gắm niềm tin vào Công ty.

VI. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên

Cơ cấu như sau: 01 Chủ tịch chuyên trách, 01 thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, 01 thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, 02 thành viên HĐQT kiêm nhiệm

Hiện nay có 03 thành viên tham gia điều hành, 02 thành viên không tham gia điều hành Công ty.

1.1.1 NGUYỄN ANH TUẤN - CT HĐQT

Họ và tên: NGUYỄN ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 09 - 11 - 1974

CMND: 025074000022 cấp ngày 18/11/13 tại Hà Nội

Quê quán: Yên Minh - Ý Yên - Nam Định

Hộ khẩu thường trú: Phòng 904, CT9, KĐT Mỹ Đình, Mễ Trì, P Mỹ Đình 1, Q Nam Từ Liêm, HN

Chỗ ở hiện nay: Phòng 904, CT9, KĐT Mỹ Đình, Mễ Trì, P Mỹ Đình 1, Q Nam Từ Liêm, HN

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT

1.1.2 PHAN MINH TÂM – Giám đốc - Ủy viên HĐQT

Họ và tên: PHAN MINH TÂM

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 04 - 10 - 1978

Quê quán: Lâm Thao, Phú Thọ

CMND: 025078000292 cấp ngày 23/3/17 tại Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: Số 16, ngách 282/20 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Số 16, ngách 282/20 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà

Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty

1.1.3 NGUYỄN THỊ DUNG – Phó Giám đốc - Ủy viên HĐQT

Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUNG

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 23/3/1979

CMND: 013110203 cấp ngày 14/8/08 tại Hà Nội

Quê quán: Yên Phong - Yên Định - Thanh Hoá

Hộ khẩu thường trú: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ KT

1.1.4 HOÀNG THANH TÙNG - Ủy viên HĐQT (Không tham gia điều hành Công ty)

Họ và tên: HOÀNG THANH TÙNG

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20 - 01 - 1969

CMND: 011290293 cấp ngày 15/6/09 tại Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: 142 đường Âu Cơ cụm 5, P Tứ Liên - Tây Hồ - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ KT

Chức vụ hiện tại: Công ty CP Giám đốc Ferrocrom VN

1.1.5 NGUYỄN KHÁNH TRUNG - Ủy viên HĐQT(Không tham gia điều hành Công ty)

Họ và tên: NGUYỄN KHÁNH TRUNG

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 07 - 05 – 1971

CMND: 011728787 cấp ngày 01/02/2007 tại Hà Nội

Quê quán: Kim Sơn - Ninh Bình

Hộ khẩu thường trú: 453 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 2C-7-4, Khu chung cư Phú Mỹ, đường Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kiến trúc sư

Chức vụ hiện tại: Giám đốc Dự án tại Cty cổ phần địa ốc Phú Long

1.2. Hoạt động của HĐQT

- HĐQT tăng cường chỉ đạo đầu giá để chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng khoản đầu tư tài chính nhằm thu hồi vốn để trả bớt nợ cho Ngân hàng, bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo công khai minh bạch, thu hồi tối đa vốn đã đầu tư và chỉ đạo việc sử dụng hợp lý và hiệu quả nguồn tiền thu được từ thoái vốn các dự án, các khoản đầu tư tài chính nhằm mang lại lợi ích cho cán bộ công nhân viên và cổ đông Công ty.

- HĐQT và Ban giám đốc tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm công việc về thi công xây lắp đảm bảo kế hoạch sản lượng năm 2020, bên cạnh đó HĐQT chỉ đạo sát sao việc thi công các công trình đáp ứng tiến độ, chất lượng và đạt hiệu quả, đáp ứng mong muốn của chủ đầu tư.

- HĐQT chỉ đạo Ban giám đốc ưu tiên, tập trung thu hồi công nợ, xử lý dứt điểm các vấn đề liên quan công nợ tồn đọng tại các đơn vị thi công, công nợ cá nhân.

- Bên cạnh đó, HĐQT đã kiện toàn nhân sự lãnh đạo, phân công theo dõi cụ thể, thận trọng khi ra quyết định, yêu cầu Ban Giám đốc ban hành các quy trình, quy chế quản trị, tăng cường kiểm tra, giám sát, để kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu tạo đà phát triển bền vững đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, Nhà nước, Cổ đông, đối tác và quyền lợi của người lao động.

- Đối với hoạt động thi công xây dựng: HĐQT đã tập trung chỉ đạo: (i) Rà soát, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí quản lý và thi công, giá trị sản lượng tại các hợp đồng thi công, tiết kiệm chi phí để giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả công trình tại dự án Tiến Lộc, dự án Thái Bình 2 (ii) Tập trung khâu quản lý nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình đồng thời chú trọng hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi vốn tại các dự án Thái Bình 2, Dự án Sông Hậu 1, Dự án tại Tp HCM, (iii) Đối với hợp đồng mới thi công phải xây dựng phương án kinh doanh, biện pháp tổ chức thi công, phương án vốn và đánh giá hiệu quả thực hiện trước khi ký hợp đồng, (iv) Các thành viên HĐQT cùng nỗ lực thúc đẩy mối quan hệ tìm kiếm nguồn việc cho Công ty.

+ Đối với hoạt động đầu tư kinh doanh: (i) Đối với dự án Xuân Phương: Cơ cấu khoản vay và gia hạn nợ; Chỉ đạo việc đấu giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất dự án, đến hết ngày 19/3/2021 Công ty đã đấu giá lần 5 không thành cụ thể tại Báo cáo số 06/DKĐĐ-HĐQT ngày 23/3/2021 trình Đại hội thông qua (ii) Đẩy mạnh cho thuê, môi giới bất động sản và cho thuê văn phòng Công ty, cho thuê căn hộ Dragon Hill.

+ Công tác thoái vốn, thu hồi vốn đã đầu tư: (i) Hoàn thành xong việc thoái toàn bộ vốn góp tại dự án Nam An Khánh thu về 45,9 tỷ đồng, số tiền này đã sử dụng để trả bớt một phần nợ vay ngân hàng HDBank, trả nợ thuế, BHXH và trả nợ lương cho CBCNV trong công ty, (ii) Tiếp tục phối hợp với PVC để thoái vốn tại Công ty Bình Sơn.

+ Công tác thu hồi công nợ: (i) HĐQT liên tục chỉ đạo thu hồi vốn công nợ, thanh quyết toán công trình, tập trung xử lý triệt để các tồn tại, vướng mắc tránh để tình trạng dây dưa kéo dài tại dự án Sông Hậu 1, dự án Long An và dự án tại Tp HCM, (ii) HĐQT chỉ đạo quyết liệt có biện pháp mạnh trong việc thu hồi công nợ của Công ty Hasky, Công ty Thiên phúc gia...

+ Công tác nhân sự: Đã bổ nhiệm các vị trí nhân sự chủ chốt như bổ nhiệm thay thế một UV HĐQT, bổ nhiệm mới phó Giám đốc Công ty vào tháng 6/2020. HĐQT đã chỉ đạo việc xây dựng phương án nhân sự phù hợp với nguồn việc nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động.

1.3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT đến 31/12/2020.

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chủ tịch HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 7.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện phần vốn của PVC: 7.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

2. Ông Phan Minh Tâm - Giám đốc - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 6.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện phần vốn của PVC: 6.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

3. Bà Nguyễn Thị Dung - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 4.433.475 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

+ Đại diện phần vốn của PVC: 4.433.475 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

4. Ông Nguyễn Khánh Trung - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 3.396.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện phần vốn của Công ty cổ phần địa ốc Phú Long: 3.396.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

5. Ông Hoàng Thanh Tùng - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 2.500.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư Tiến Lộc: 2.500.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

2. Ban kiểm soát: Có 03 thành viên

Cơ cấu như sau: 01 Trưởng ban kiểm soát chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

2.1. Bà: NGUYỄN THỊ TÂM - Trưởng ban kiểm soát chuyên trách

Họ và tên: NGUYỄN THỊ TÂM

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 01 - 12 - 1975

CMND: 033175002038 cấp ngày 24/04/2017 tại Hà Nội

Quê quán: Đông Tảo – Khoái Châu – Hưng Yên

Hộ khẩu thường trú: Nhà 34, ngõ 86, đường Chùa Hà, Cầu Giấy, Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Nhà 34, ngõ 86, đường Chùa Hà, Cầu Giấy, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Chức vụ hiện tại: Trưởng ban kiểm soát

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.2. Bà: Nguyễn Minh Chi - Ủy viên ban kiểm soát (Không trực tiếp làm việc tại Cty)

Họ và tên: NGUYỄN MINH CHI

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 27/4/1978

CMND: 011904823 cấp ngày 11/12/2008 tại Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: TTXN Vật tư Thăng Long, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: TTXN Vật tư Thăng Long, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Kế toán tại Công ty CP tập đoàn ĐT Tiến Lộc

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.3. Ông: NGUYỄN TRUNG HIẾU - Ủy viên ban kiểm soát (Không trực tiếp làm việc tại Cty)

Họ và tên: NGUYỄN TRUNG HIẾU

Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 22/02/1974
 CMND: 022773688 cấp ngày 07/7/08 tại TP. Hồ Chí Minh
 Hộ khẩu thường trú: 443/35A Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 2, TP. Hồ Chí Minh
 Chỗ ở hiện nay: 443/35A Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 2, TP. Hồ Chí Minh
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Chức vụ hiện tại: Kế toán tại Công ty cổ phần địa ốc Phú Long
 Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

***Hoạt động của Ban kiểm soát**

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát các hoạt động của đơn vị như sau:

- Kiểm tra và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động tài chính của PVC Đông Đô thông qua việc rà soát gián tiếp các báo cáo do Ban lãnh đạo Công ty cung cấp. Đồng thời, tham gia các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT định kỳ theo thông báo của HĐQT và đưa ra ý kiến đối với HĐQT và Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban kiểm soát đã kiểm tra trực tiếp toàn diện tình hình hoạt động của Công ty, bao gồm các nội dung: Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh; hoạt động xây lắp; tình hình triển khai các dự án của PVC Đông Đô; kiểm tra, giám sát hoạt động của các chi nhánh, các Ban quản lý của PVC Đông Đô; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định, nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT và việc chấp hành quy định của Ban lãnh đạo Công ty;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và khắc phục các kiến nghị của Ban kiểm soát đã nêu trong các báo trước của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính tự lập hàng quý của Công ty.

- Ban kiểm soát phối hợp đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty;

Thù lao của Ban kiểm soát Công ty năm 2020

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2020 (đồng)	Thực hiện năm 2020 (đồng)
I	Tổng cộng		276.386.000	253.895.387
1	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng BKS	240.386.000	217.895.387
2	Nguyễn Minh Chi	TV BKS	18.000.000	18.000.000
3	Nguyễn Trung Hiếu	TV BKS	18.000.000	18.000.000

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Chức danh	Họ và tên Người đại diện	Kế hoạch năm 2020 (đồng)	Thực hiện năm 2020 (đồng)	Tỷ lệ hoàn thành	Thời gian giữ chức vụ
I	Hội đồng quản trị		958.387.000	931.979.281	97%	
1	CT HĐQT	Nguyễn Anh Tuấn	310.338.000	300.449.711	97 %	Đến 31/12/20
2	Giám đốc, TV HĐQT	Phan Minh Tâm	315.633.000	311.878.851	98,8%	Đến 31/12/20
3	TV HĐQT	Hoàng Hữu Tâm	260.416.000	111.488.292	95%	Từ T01-T06
	PGĐ-TV HĐQT	Nguyễn Thị Dung		136.162.427		Từ T07-T12
4	TV HĐQT không CT	Hoàng Thanh Tùng	36.000.000	36.000.000	100%	
5	TV HĐQT không CT	Nguyễn Khánh Trung	36.000.000	36.000.000	100%	

b. Giao dịch của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	

c. Các Hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với Công ty của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và những người có liên quan tới các đối tượng trên: Không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý Kiến kiểm toán

(BCTC năm 2020 đã kiểm toán kèm theo)

*** Các dữ liệu thống kê về cổ đông:**

Căn cứ vào danh sách cổ đông ngày ĐKCC: 25/03/2021 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

TT	Danh mục	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	49.916.200	499.162.000.000	99,83
1	Cổ đông tổ chức	23.971.075	239.710.750.000	47,94

2	Cổ đông đặc biệt			
3	Cổ đông khác	25,935,125	259.351.250.000	51,87
	- Cá nhân	25,935,125	259.351.250.000	51,87
	- Tổ chức			
II	Cổ đông nước ngoài	83.800	838.000.000	0,17
	- Cá nhân	76.500	765.000.000	0,15
	- Tổ chức	7.300	73.000.000	0,02
	Cộng (I) + (II) :	50.000.000	500.000.000.000	100

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2021

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Lưu TCHC, TCKT.



Phan Minh Tâm